

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 3 năm (2026 - 2028) trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP; Công văn số 03/VBHN-BYT ngày 11/3/2024 của Bộ Y tế về hợp nhất các Nghị định của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng;

Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc-xin; Thông tư số 05/2020/TT-BYT ngày 03/4/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc-xin;

Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Thông tư số 52/2025 ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc-xin, sinh phẩm Y tế bắt buộc;

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy Ban nhân dân Tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng (TCMR) giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ tình hình dịch bệnh và kết quả hoạt động Chương trình TCMR trên địa bàn toàn phường Buôn Ma Thuột.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TCMR NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện

Bảng 1: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiêm chủng năm 2025

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện(%)	Nhận xét
1	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24h	$\geq 90\%$	90	Đạt
2	Tỷ lệ tiêm vắc-xin phòng Lao	$\geq 90\%$	94.8	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc-xin DPT-VGB	$\geq 90\%$	92.9	Đạt

	Hib mũi 3			
4	Tỷ lệ uống vắc-xin OPV lần 3	$\geq 90\%$	92.9	Đạt
5	Tỷ lệ đủ mũi bại liệt	$\geq 90\%$	94.6	Đạt
6	Tỷ lệ tiêm vắc-xin IPV lần 2	$\geq 90\%$	89.5	Chưa đạt
7	Tỷ lệ uống vắc-xin Rota lần 2	$\geq 90\%$	81.4	Chưa đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc-xin phòng Sởi	$\geq 90\%$	99.0	Đạt
9	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm đầy đủ vắc-xin uốn ván	$\geq 90\%$	92,8	Đạt
10	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm não Nhật Bản đủ 2 mũi	$\geq 90\%$	91,9	Đạt
11	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm não Nhật Bản mũi 3	$\geq 90\%$	86.0	Chưa đạt
12	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Sởi - Rubella	$\geq 95\%$	95.3	Đạt
13	Tỷ lệ tiêm vắc-xin DPT	$\geq 90\%$	92.1	Đạt
14	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Td	$\geq 90\%$	93.2	Đạt

*** Nhận xét:**

- Kết quả tiêm chủng năm 2025, cơ bản các mũi tiêm đều đạt mục tiêu của chương trình. Tuy nhiên có tỷ lệ tiêm vắc-xin IPV lần 2, uống vắc-xin Rota lần 2 và tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm não Nhật Bản mũi 3 chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Nguyên nhân do mũi tiêm vắc xin IPV lần 2 mới được triển khai tiêm rộng rãi trong thời gian gần đây (*tiêm cho các đối tượng sinh từ năm 2022 trở đi*), vắc xin Rota mới được triển khai từ đầu năm 2025. Công tác truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện loa đài của địa phương chưa được chú trọng nhiều.

Một số người dân chưa được tiếp cận đầy đủ thông tin loại vắc xin mới trẻ được uống, tiêm bổ sung miễn phí trong chương trình tiêm chủng mở rộng, theo quy định của nhà nước.

Ngoài ra nhiều trẻ tiêm và uống vắc-xin dịch vụ cán bộ Y tế chưa rà soát, hỏi cứu mũi tiêm dịch vụ đầy đủ (*phần mềm tiêm chủng đang còn nhiều bất cập và chưa hoàn thiện*).

- Để đảm bảo công tác tiêm chủng tỷ lệ bao phủ cao, trạm Y tế đã triển khai các hoạt động tiêm chủng khác nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Cụ thể: Đã triển khai thực hiện tiêm bù, tiêm vét các loại vắc-xin trong TCMR cho các đối tượng năm 2024 và tổ chức tiêm bù liều các loại vắc-xin cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học năm học 2024 - 2025, kết quả tiêm bù đạt 95%.

2. Một số khó khăn, tồn tại

- Nhận thức của một số người dân về tầm quan trọng của việc tiêm chủng đầy đủ chưa được cao; một số bộ phận phụ huynh còn lo ngại phản ứng sau tiêm nên không đưa trẻ đi tiêm chủng, do đó việc quản lý đối tượng tiêm chủng chưa được chặt chẽ.

- Mạng lưới cộng tác viên y tế TDP, còn mỏng chưa tích cực trong công tác tuyên truyền vận động đưa trẻ đi tiêm.

- Thời gian triển khai các đợt chiến dịch gấp nên khó khăn trong công tác điều tra, lập danh sách đối tượng cần tiêm chủng và rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG GIAI ĐOẠN 03 NĂM (2026 - 2028)

1. Mục tiêu

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời, an toàn và hiệu quả các vắc-xin trong Chương trình TCMR giai đoạn 2026 - 2028.

- Duy trì thành quả và nâng cao hiệu quả công tác TCMR.

- Triển khai vắc-xin mới trong Chương trình TCMR (*dự kiến vắc-xin phòng Ung thư cổ tử cung, vắc-xin Phế cầu*).

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

2. Chỉ tiêu chuyên môn

- Đạt tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình TCMR.

- Đạt chỉ tiêu giám sát bệnh có vắc-xin phòng bệnh trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

Bảng 2: Chỉ tiêu Tiêm chủng vắc-xin TCMR giai đoạn 2026 - 2028

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%	≥90%	≥90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Lao	≥95%	≥95%	≥95%
3	Tỷ lệ tiêm vắc-xin DPT-VGB-Hib	≥95%	≥95%	≥95%
4	Tỷ lệ uống vắc-xin Bại liệt (OPV)	≥95%	≥95%	≥95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Bại liệt (IPV)	≥95%	≥95%	≥95%
6	Tỷ lệ uống vắc-xin Rota	≥95%	≥95%	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Sởi	≥95%	≥95%	≥95%
TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
8	Tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho phụ nữ có thai	≥90%	≥90%	≥90%
9	Tỷ lệ tiêm vắc-xin DPT	≥95%	≥95%	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Sởi – Rubella	≥95%	≥95%	≥95%
11	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Td	≥95%	≥95%	≥95%
12	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Viêm não Nhật Bản	≥95%	≥95%	≥95%
13	Tỷ lệ tiêm vắc-xin Phế cầu tại vùng triển khai	≥95%	≥95%	≥95%
14	Tỷ lệ tiêm vắc-xin HPV tại vùng triển khai	≥95%	≥95%	≥95%

Bảng 3: Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR giai đoạn 2026 - 2028

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
2	100% phường đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	100% TDP đạt	100% TDP đạt	100% TDP đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	$\leq 0,1/100.000$ người	$\leq 0,1/100.000$ người	$\leq 0,1/100.000$ người
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người
6	Ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

3. Thời gian, đối tượng và phạm vi triển khai

3.1. Thời gian: 3 năm (2026 – 2028).

3.2 Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn phường Buon Ma Thuột.

3.3. Đối tượng và số lượng vắc xin: Đối tượng và nhu cầu vắc xin giai đoạn 2026 – 2028 đã thực hiện tổng hợp từ địa phương và đăng ký với Sở Y tế cụ thể:

Bảng 4: Đối tượng thuộc Chương trình TCMR giai đoạn 2026 - 2028

Năm Đối tượng	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
Trẻ dưới 1 tuổi	1.874	1.874	1.874
Trẻ 1 tuổi	1.874	1.874	1.874
Trẻ 18 tháng tuổi	1.923	1.923	1.923
Trẻ 2 tuổi	1.923	1.923	1.923
Trẻ 7 tuổi	2.131	2.131	2.131
Trẻ tiêm HPV	547	547	547
Phụ nữ có thai	1.925	1.925	1.925

Bảng 5: Nhu cầu vắc-xin trong Chương trình TCMR giai đoạn 2026 - 2028

TT	Loại vắc-xin		Nhu cầu vắc-xin
----	--------------	--	-----------------

		Đơn vị tính	Năm 2026 <i>(6 tháng cuối năm)</i>	Năm 2027	Năm 2028	Tổng nhu cầu
1	Viêm gan B	Liều	0	0	0	0
2	BCG	Liều	2.110	4.230	4.230	10.570
3	DPT-VGB-Hib	Liều	2.557	5.114	5.114	12.785
4	OPV	Liều	4.530	9.060	9.060	22.650
5	IPV	Liều	3.370	6.750	6.750	16.870
6	Rota	Liều	1.771	3.542	3.542	8.855
7	Sởi	Liều	1.680	3.370	3.370	8.420
8	Sởi-Rubella	Liều	1.830	3.660	3.660	9.150
9	VNNB	MI	2.910	5.815	5.815	14.540
10	DPT	Liều	2.440	4.880	4.880	12.200
11	Td	Liều	1.540	3.090	3.090	7.720
12	Uốn ván	Liều	4.370	8.740	8.740	21.850
13	HPV	Liều	547	547	547	1.641
14	Phế cầu	Liều				

Ghi chú: Đối với 02 loại vắc-xin Phế cầu và Ung thư cổ tử cung (HPV), nhu cầu vắc-xin hàng năm được xác định theo lộ trình tại Nghị quyết số 104/NQCP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc-xin trong Chương trình TCMR giai đoạn 2021 - 2030. Sở Y tế sẽ phân bổ vắc-xin và có hướng dẫn chi tiết các địa phương triển khai.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống dây chuyền lạnh

- Nội dung hoạt động: Thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống dây chuyền lạnh tại các điểm tiêm, đảm bảo 100% cơ sở Tiêm chủng mở rộng có hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc-xin an toàn, hiệu quả.

- Thực hiện: Trạm y tế thực hiện thường xuyên định kỳ.

2. Đề xuất nhu cầu vắc-xin hàng năm

- Nội dung hoạt động: Trạm Y tế thực hiện việc rà soát và đề xuất nhu cầu vắc-xin cho năm sau liền kề, gửi về Sở Y tế trước ngày 31/5 hàng năm.

- Thực hiện: UBND phường chỉ đạo, trạm Y tế và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện trong Quý II hàng năm (2026 - 2028).

3. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc-xin

- Nội dung hoạt động:

+ Thực hiện tiếp nhận vắc-xin từ Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột và bảo quản vắc-xin tại kho của TYT phường. Cấp phát vắc-xin cho các điểm Y tế để triển khai tiêm chủng.

+ Vắc-xin phải được bảo quản trong dây chuyền lạnh trong suốt quá trình tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc-xin giữa các tuyến theo quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thực hiện: Trạm Y tế thực hiện (Đảm bảo hàng tháng trước lịch tiêm chủng của đơn vị từ 5 - 7 ngày).

4. Theo dõi tình hình sử dụng và điều phối vắc-xin

- Nội dung hoạt động: Theo dõi tình hình sử dụng, tồn kho và hạn sử dụng vắc-xin tại các đơn vị để thực hiện điều phối, cấp phát vắc-xin kịp thời, hạn chế tối đa tình trạng thiếu hụt vắc-xin hoặc tồn kho quá hạn.

- Thực hiện: Trạm Y Tế thực hiện.

5. Triển khai kế hoạch sử dụng vắc-xin trong Chương trình TCMR đảm bảo tiêm chủng an toàn và đạt tiến độ

- Nội dung hoạt động:

+ Tổ chức tiêm chủng các vắc-xin trong TCMR tại tất cả các điểm tiêm trên địa bàn toàn phường đảm bảo đạt chỉ tiêu, an toàn và hiệu quả; tổ chức tiêm chủng vắc-xin Viêm gan B liều sơ sinh tại Trạm Y tế, tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 1 lần/tuần (cố định ngày), thực hiện tiêm vét ngay trong tháng.

+ Tăng cường rà soát đối tượng, bố trí các điểm tiêm chủng lưu động phù hợp để tăng khả năng tiếp cận vắc-xin, tăng tỷ lệ tiêm chủng.

+ Triển khai tiêm bù mũi các vắc-xin trong TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi.

+ Triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn toàn phường theo Kế hoạch của UBND phường đề ra. Phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, cụ thể: 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình TCMR khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (lớp 1); ít nhất 90% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc-xin Sởi, Sởi-Rubella (MR), Bạch liệt (bOPV, IPV) và Viêm não Nhật Bản (VNNB) được tiêm chủng bù mũi để phòng bệnh.

- Thực hiện: Trạm y tế phối hợp Ban giám hiệu nhà trường thực hiện.

6. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc-xin trong TCMR

- Nội dung hoạt động:

+ Thực hiện tốt công tác giám sát các bệnh có thể dự phòng bằng vắc-xin đang triển khai trong Chương trình TCMR, bao gồm: phát hiện sớm, cập nhật đầy đủ và kịp thời thông tin các trường hợp bệnh lên Hệ thống quản lý ca bệnh theo quy định của Bộ Y tế; tổng hợp dữ liệu và thực hiện báo cáo (*thường kỳ và đột xuất*) theo quy định.

+ Đây là cơ sở để đánh giá hiệu quả triển khai vắc-xin và đề xuất kế hoạch tiêm bổ sung, tiêm vét và triển khai các biện pháp phòng chống, thanh toán, loại trừ bệnh. Vì vậy tất cả các bệnh trong TCMR phải được giám sát và báo cáo bằng danh sách và lập phiếu điều tra theo mẫu quy định, lấy mẫu xét nghiệm đối với

bệnh có chỉ định (mẫu phân/Liệt mềm cấp, huyết thanh/Sởi...).

- Thực hiện: Trạm y tế thực hiện.

7. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng

- Nội dung hoạt động:

+ Tập huấn, cập nhật kiến thức và kỹ năng về an toàn tiêm chủng, xử trí tai biến sau tiêm cho cán bộ y tế .

+ Triển khai các hoạt động giám sát chủ động và giám sát thường quy hoạt động tiêm chủng, an toàn tiêm chủng theo kế hoạch.

- Thực hiện: Trạm y tế thực hiện.

8. Tổ chức thống kê, báo cáo kết quả tiêm chủng và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu tiêm chủng

- Nội dung hoạt động: Tổng hợp, báo cáo kết quả TCMR, tình hình sử dụng vắc-xin và vật tư tiêm chủng định kỳ và đột xuất theo quy định. Quản lý 100% đối tượng tiêm chủng và lịch sử tiêm chủng, tổng hợp báo cáo trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thực hiện: Trạm Y tế thực hiện.

9. Quản lý, điều hành hoạt động TCMR

- Nội dung hoạt động: Trạm y tế triển khai hoạt động TCMR đảm bảo đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác thực hành an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm. Theo dõi, điều phối vắc-xin giữa các điểm tiêm để đảm bảo sử dụng vắcxin hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Phối hợp với Trạm y tế để thực hiện:

+ Tham mưu với Ủy Ban nhân dân phường triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để bảo đảm hoạt động của Chương trình TCMR giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) đạt các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

+ Tham mưu với Ủy Ban nhân dân phường triển khai các hoạt động tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, kịp thời, an toàn; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện, quản lý số liệu và báo cáo theo quy định;

- Tham mưu với Ủy Ban nhân dân phường rà soát, thống kê, tổng hợp nhu cầu các vắc-xin trong TCMR trên địa bàn phường trình UBND phường phê duyệt nhu cầu và gửi về Sở Y tế theo quy định;

- Phối hợp với phòng kinh tế kịp thời tham mưu UBND phường đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động tiêm chủng trên địa bàn phường.

2. Trạm Y tế phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện, bố trí đầy đủ nhân lực cho công tác tiêm chủng tại đơn vị.

- Phối hợp với các Trường mầm non, tiểu học trên địa bàn quản lý thực hiện kế hoạch, đảm bảo đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; Thường xuyên trao đổi, chia sẻ thông tin với các Trường học để tăng cường công tác phối hợp, triển khai.

- Chỉ đạo các điểm Y tế trực thuộc triển khai các hoạt động tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, kịp thời, an toàn; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện, quản lý số liệu và báo cáo kết quả thực hiện.

- Tổ chức các buổi tiêm chủng đảm bảo an toàn theo Nghị định số

104/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường sự phối hợp với Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột trong việc triển khai tiêm chủng các vắc-xin trong TCMR. Thực hiện tiếp nhận, bảo quản và cung ứng vắc-xin cho điểm Y tế đảm bảo an toàn, đúng quy định; Theo dõi, kiểm tra, giám sát, quản lý số liệu thông qua Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí cho Chương trình TCMR giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên cơ sở đề xuất của Trạm Y tế phường, phù hợp với khả năng ngân sách địa phương, theo đúng quy định của luật ngân sách nhà nước, theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

4. Các đơn vị Trường học trên địa bàn phường

- Phối hợp với Trạm Y tế triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn toàn phường và tổ chức hoạt động tiêm chủng tại trường học.

- Tăng cường công tác truyền thông về hiệu quả của vắc-xin, vận động phụ huynh đưa trẻ đến tiêm chủng đầy đủ theo quy định.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; Trang thông tin điện tử phường

Phối hợp với Trạm Y tế chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở truyền thông thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách liên quan hoạt động tiêm chủng; tác dụng, lợi ích và sự cần thiết của việc tiêm chủng vắc-xin để người dân tích cực tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Đoàn thể phường

Phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; Trang thông tin điện tử Phường và Trạm Y tế phường tổ chức tuyên truyền, vận động, khích lệ từng hộ gia đình, tham gia tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch.

7. Trưởng các Buôn, Tổ trưởng các Tổ dân phố

- Phối hợp với Trạm y tế, điểm Y tế tăng cường tuyên truyền quyền lợi sử dụng vắc-xin và nguy cơ mắc bệnh nếu không tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; về trách nhiệm của cha mẹ trong việc đăng ký và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch theo quy định.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tiêm chủng, không để tình trạng đưa thông tin không chính xác, không đầy đủ, tạo dư luận không tốt trong cộng đồng, ảnh hưởng tiêu cực đến việc tham gia tiêm chủng của người dân.

VI. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

1. Kinh phí Trung ương: Cung ứng các loại vắc-xin trong Chương trình TCMR từ nguồn ngân sách nhà nước của Trung ương và các nguồn vắc-xin được cung ứng từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí địa phương: Ngân sách địa phương đảm bảo cho hoạt động của Chương trình TCMR trên địa bàn theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trừ các hoạt động đã được ngân sách trung ương bảo đảm theo quy định và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch TCMR giai đoạn 3 năm (2026 - 2028) trên địa bàn

phường Buôn Ma Thuột. UBND phường yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT Đảng uỷ phường;
- TT HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột;
- Phòng VH-XH;
- Phòng KTHT&ĐT;
- Trạm Y tế, các Điểm Y tế;
- UBMTTQ VN và các Đoàn thphường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Trưởng các Buôn, Tổ trưởng các Tổ dân phố.
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Chí